

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Số: 177/BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 28 tháng 6 năm 2019

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG	
ĐẾN	Số: 001967
	Ngày: 01-07-2019
	Chuyên:.....
Lưu hồ sơ số:.....	

BÁO CÁO

**KIỂM ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2019; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã chủ động xây dựng Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 18/01/2019 để triển khai thực hiện và tích cực chỉ đạo điều hành bám sát các nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 và các nội dung quan trọng, cấp bách; chủ động, linh hoạt, kịp thời triển khai thực hiện các chỉ đạo của Trung ương trong lãnh đạo, điều hành; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách, giải pháp của Trung ương sát hợp với tình hình thực tế của địa phương. Kết quả đạt được như sau:

I. KIỂM ĐIỂM VIỆC THỰC HIỆN QUY CHẾ VÀ CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC CỦA UBND TỈNH

1. Về triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh

Xác định năm 2019 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng – năm thứ tư thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, quán triệt phương châm hành động của năm do Chính phủ phát động là “*Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bức phá, hiệu quả*”, với quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh thông qua, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến với các địa phương triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ⁽¹⁾; trong đó đề ra 8 nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm giao cho các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức thực hiện gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

UBND tỉnh đã tập trung nghiên cứu, xây dựng kế hoạch triển khai các Chương trình của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII⁽²⁾, tham mưu Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng

⁽¹⁾ Nghị quyết về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019.

⁽²⁾ Các Kế hoạch triển khai Chương trình số 93-CTr/TU ngày 23/11/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, Chương trình số 92-CTr/TU ngày 23/11/2018 của Tỉnh ủy Bình Dương thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

khóa XII⁽³⁾, Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị⁽⁴⁾ và Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ⁽⁵⁾. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Chương trình hành động, Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh trên các lĩnh vực.

2. Về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và Quy chế làm việc của UBND tỉnh

Thực hiện nghiêm quy chế làm việc của UBND tỉnh, phát huy tốt nguyên tắc tập trung dân chủ; chỉ đạo, điều hành thống nhất, tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ theo tinh thần phục vụ nhân dân và doanh nghiệp. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động của từng thành viên UBND tỉnh và vai trò của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành thông suốt, liên tục và toàn diện. Từng cơ quan, đơn vị, địa phương không ngừng tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo, điều hành, từng bước tạo ra sự thống nhất, minh bạch trong thực hiện nhiệm vụ nhiệm vụ được giao.

Đổi mới phương thức làm việc của UBND tỉnh theo hướng công khai, minh bạch; cải tiến chế độ họp, đơn giản hóa thủ tục trong tổ chức cuộc họp thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin; áp dụng mô hình họp trực tuyến với các địa phương tại các phiên họp thường kỳ của UBND tỉnh; tăng cường việc gửi, nhận bằng văn bản điện tử thay thế văn bản giấy. Xây dựng, bố trí hợp lý các nội dung trong chương trình công tác, lịch làm việc để Lãnh đạo UBND tỉnh chủ động trong chỉ đạo, điều hành; dành thời gian bố trí lịch Lãnh đạo UBND tỉnh làm việc với các địa phương, đi cơ sở nắm tình hình, gặp gỡ, tiếp xúc trực tiếp với người dân, doanh nghiệp, kịp thời giải quyết vấn đề khó khăn, vướng mắc,... trên mọi lĩnh vực của đời sống.

UBND tỉnh giữ mối liên hệ chặt chẽ với Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan tư pháp. Kịp thời báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh xem xét, cho chủ trương đối với những vấn đề lớn, quan trọng và những vấn đề phức tạp, phát sinh; tham vấn ý kiến các Ban của Đảng, thường xuyên trao đổi thông tin, phối hợp trong chỉ đạo, quản lý, điều hành. Phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND tỉnh trong việc chuẩn bị đầy đủ 41 báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh; tiếp nhận, giải trình, chỉ đạo giải quyết các kiến nghị của cử tri với tinh thần thẳng thắn, trách nhiệm, cam kết khắc phục những hạn chế, bất cập. Thực hiện tốt quy chế phối hợp công tác với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể, các cơ quan tư pháp trong quá trình triển khai nhiệm vụ trên các ngành, lĩnh vực.

Chuẩn bị đầy đủ, chất lượng các tài liệu phục vụ cho các đoàn của Trung ương đến thăm, làm việc và kiểm tra, giám sát tại tỉnh; chỉ đạo thực hiện tốt việc báo cáo công tác với Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh theo đúng quy định; mạnh dạn đề xuất, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương xem xét các cơ chế, chính sách, thủ tục bất cập, tháo gỡ các khó khăn của Tỉnh.

⁽³⁾ Nghị quyết về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

⁽⁴⁾ Nghị quyết về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế.

⁽⁵⁾ Chỉ thị về các giải pháp tập trung tháo gỡ sản xuất kinh doanh, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng 6 tháng và cả năm 2019.

3. Về thực hiện Chương trình công tác của UBND tỉnh; các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Tỉnh ủy giao

a) Thực hiện Chương trình công tác của UBND tỉnh: UBND tỉnh chú trọng nâng cao chất lượng chương trình công tác, tập trung chỉ đạo việc chuẩn bị các chương trình, đề án, tờ trình, báo cáo trình HĐND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban chấp hành Tỉnh Đảng bộ. Từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh đã chuẩn bị tốt 02 nội dung thông qua Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Tỉnh Đảng bộ và 41 nội dung trình kỳ họp thứ 9, 10 (bất thường và thường lệ giữa năm 2019) – HĐND tỉnh khóa IX, gồm: 12 báo cáo, 13 dự thảo nghị quyết quy phạm pháp luật, 16 dự thảo nghị quyết cá biệt. Theo Chương trình làm việc 6 tháng đầu năm 2019, UBND tỉnh đã thực hiện 55/61 nội dung (đạt tỷ lệ 90,2%); còn lại 06 nội dung chưa xem xét thông qua do đơn vị được phân công đang chuẩn bị, chờ hướng dẫn của Trung ương⁽⁶⁾.

b) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ: UBND tỉnh đã triển khai thực hiện đầy đủ, có chất lượng và đảm bảo thời gian các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Tổng số văn bản giao nhiệm vụ từ đầu năm đến ngày 10/6/2019 là 223; đối với 62 nhiệm vụ giao qua Hệ thống cơ sở dữ liệu, đã hoàn thành 55 nhiệm vụ (đạt 88,7%), còn lại 07 nhiệm vụ đang thực hiện (không có nhiệm vụ quá hạn)⁽⁷⁾. Tăng cường theo dõi kết quả, tiến độ thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy; tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp việc theo dõi các chỉ đạo của UBND tỉnh qua phần mềm quản lý văn bản.

4. Về xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện

Chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các Luật, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương có hiệu lực trong năm 2019; tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 6 - Quốc hội khóa XIV, Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành năm 2019; tổ chức sơ kết 05 năm triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 (2014-2019). Thường xuyên rà soát, trình ban hành và ban hành các Nghị quyết, Quyết định quy phạm pháp luật để thi hành pháp luật và kịp thời điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh, cấp thiết trên địa bàn; công tác xây dựng văn bản qui phạm pháp luật được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục và kế hoạch.

Tính đến ngày 10/6/2019, UBND tỉnh đã ban hành 5.621 văn bản các loại; gồm: 12 Quyết định pháp quy, 1.654 Quyết định cá biệt, 12 Chỉ thị, 67 Kế hoạch, 44 Tờ trình, 150 Báo cáo, 112 Thông báo, 2.605 văn bản chỉ đạo,... UBND tỉnh đã tổ chức 06 phiên họp thường kỳ và 02 phiên họp bất thường; Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì 73 cuộc họp, tiếp và làm việc với 36 tổ chức, cá nhân, dự 248 cuộc họp, hội nghị, hội thảo, các lễ, họp mặt; Thường trực UBND tỉnh đã tổ chức 08 cuộc họp giao ban định kỳ, qua đó giải quyết 51 kiến nghị thuộc thẩm quyền.

⁽⁶⁾ 06 nội dung: Quy định hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; Phương án về giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi; Chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp ở địa bàn phía Nam chuyển đổi công năng, di dời vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; Chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; Chính sách, chế độ hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức Ngành Y tế; Quy định chế độ chính sách của Ngành Văn hóa, thể thao và du lịch.

⁽⁷⁾ UBND tỉnh sẽ có báo cáo cụ thể riêng.

II. KIỂM ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CÁC LĨNH VỰC CÔNG TÁC CHỦ YẾU

1. Về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, ổn định kinh tế, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế

a) Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Tiếp tục xác định cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; tập trung triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ⁽⁸⁾. Tiếp tục rà soát, cắt giảm chi phí, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính, dịch vụ công, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và xây dựng các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh; phối hợp với Điện lực Việt Nam rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục liên quan đến tiếp cận điện năng. Trực tiếp chỉ đạo, kịp thời đề ra các quyết sách, giải pháp phù hợp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển tiềm năng, thế mạnh của từng ngành, lĩnh vực theo hướng bền vững và giải quyết những vấn đề phát sinh nổi cộm, dư luận xã hội quan tâm.

Tổ chức đánh giá, đề ra các mục tiêu, chỉ tiêu và tổ chức thực hiện các giải pháp để tiếp tục cải thiện các chỉ số đánh giá cấp tỉnh, nhất là các chỉ số giảm điểm so với năm trước. Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh (PCI) năm 2018 xếp thứ 06/63 tỉnh - thành, tăng 08 bậc so với năm 2017; Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (Par Index) năm 2018 đứng thứ 15/63 tỉnh/thành, giảm 08 bậc; Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2018 xếp thứ 39/63 tỉnh/thành, tăng 23 bậc; mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước xếp thứ 04/63 tỉnh/thành, tăng 07 bậc.

b) Công nghiệp

Công nghiệp tiếp tục phát triển theo định hướng của tỉnh, Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 8,08% so với cùng kỳ năm 2018, cơ cấu nội bộ ngành chuyển dịch theo hướng tích cực. Chủ động nắm tình hình, giải quyết khó khăn, hỗ trợ các Hiệp hội, ngành hàng phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường xuất khẩu; tổ chức Hội nghị gặp gỡ cộng đồng doanh nghiệp đầu tư nước ngoài khu vực phía Nam tại tỉnh Bình Dương; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tăng cường năng lực sản xuất, mở rộng thị trường, thúc đẩy xuất khẩu, phát triển công nghiệp hỗ trợ. Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các khu, cụm công nghiệp; chủ động giải quyết các vướng mắc trong thủ tục đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp.

c) Thương mại, dịch vụ, xuất nhập khẩu

Chỉ đạo theo dõi sát diễn biến thị trường; đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, chương trình đưa Hàng Việt về nông thôn gắn với thực hiện có hiệu quả chương trình xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng hiệu quả thương mại điện tử trong sản xuất kinh doanh. Thực hiện tốt chương trình bán hàng bình ổn, kiểm tra thực hiện nghiêm việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết. Tăng cường công tác quản lý thị trường, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các sai phạm; tập trung triển khai công tác phòng, chống buôn lậu,

⁽⁸⁾ Nghị quyết về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, nhất là tại các tuyến, địa bàn trọng điểm.

d) Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới

Phân công thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 14/02/2019 liên quan đến thi hành Luật Trồng trọt, Luật Chăn nuôi⁽⁹⁾. Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn đẩy mạnh sản xuất; tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất trong ngành nông nghiệp. Tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp cấp bách khống chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; triển khai hỗ trợ các chủ vật nuôi, tăng cường quản lý hoạt động giết mổ, vận chuyển, kinh doanh thực phẩm tươi sống.

Về chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới: Trình Thủ tướng Chính phủ công nhận Thị xã Bến Cát hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2018; xét, công nhận xã An Bình, xã Phước Hòa (huyện Phú Giáo) và xã Trù Văn Thố (huyện Bàu Bàng) đạt chuẩn nông thôn mới; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu. Chỉ đạo khảo sát tình hình phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề để có chính sách gìn giữ, phát triển; triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

e) Tài chính – Tín dụng

Điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời, đồng bộ, thực hiện có hiệu quả các giải pháp của Trung ương về chính sách tài chính, tiền tệ và các chính sách khác đảm bảo hiệu quả. Thu ngân sách ước thực hiện 28.600 tỷ đồng, đạt 52% dự toán HĐND tỉnh, tăng 16% so với cùng kỳ; tổng chi ngân sách ước thực hiện 5.100 tỷ đồng, đạt 27% dự toán, tăng 8%. Ban hành Chỉ thị về điều hành dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019; thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý thu, chống thất thu ngân sách và quản lý chi tiết kiệm, đúng mục đích, hiệu quả; quản lý nợ công. Xây dựng kế hoạch bình ổn giá, điều hành giá các dịch vụ, mặt hàng thiết yếu theo hướng chủ động, phù hợp và hiệu quả.

Chủ động phối hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng đi đôi với nâng cao chất lượng tín dụng, đảm bảo an toàn hoạt động và củng cố vững chắc hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân; tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen” theo Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Nợ xấu tiếp tục được kiểm soát và duy trì ở mức dưới 3%.

2. Về thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình, nâng cao chất lượng tăng trưởng

a) Thực hiện các đột phá chiến lược

Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy định, chính sách liên quan đến quản lý nhiệm vụ khoa học công nghệ, sáng kiến và khởi nghiệp của Tỉnh; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp chuyên giao công nghệ, đổi mới công nghệ và phát triển thị

⁽⁹⁾ Nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với 02 nội dung: Quyết định khu vực nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quyết định khu vực nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi.

trường khoa học công nghệ. Nâng cao năng lực tiếp cận cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; tích cực triển khai Đề án thành lập Trung tâm sáng kiến cộng đồng và hỗ trợ khởi nghiệp.

Huy động tối đa các nguồn lực, đặc biệt là nguồn vốn ngoài nhà nước để đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội; ưu tiên tập trung cho các dự án trọng điểm tạo sự đột phá, lan tỏa. Trong 6 tháng đầu năm 2019, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước thực hiện 40.623 tỷ đồng, tăng 12,02% so với cùng kỳ; trong đó, vốn nhà nước tăng 3,13%, vốn ngoài nhà nước tăng 16,33%, vốn đầu tư nước ngoài tăng 12,42%.

Gắn kết chặt chẽ phát triển giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp với phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường lao động và đáp ứng nhu cầu phát triển của Tỉnh; chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp tinh gọn, hiệu quả; chú trọng quản lý chất lượng đầu ra; đẩy mạnh phân luồng, hướng nghiệp học sinh; xây dựng chính sách thu hút, chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Tỉnh.

b) Triển khai thực hiện Luật Quy hoạch

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, lập mới các quy hoạch ngành, địa phương cho phù hợp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đô thị của tỉnh; phê duyệt đồng bộ quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu các phường, quy hoạch nông thôn mới. Chỉ đạo thực hiện các giải pháp đồng bộ tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong đầu tư xây dựng; tập trung chỉnh trang, lập lại trật tự đô thị, nâng cao chất lượng các tiêu chí nâng cấp đô thị. Xây dựng Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng, đề ra lộ trình thực hiện các phương thức cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích đô thị và thực hiện thu hẹp, giảm, xóa bỏ lối đi tự mở; triển khai các giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh theo Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 23/4/2019. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án cải tạo hạ tầng giao thông công cộng tại Tỉnh để trình Bộ, ngành Trung ương xem xét; thành lập Tổ nghiên cứu thực hiện Đề án sắp xếp lại các trạm thu phí trên địa bàn tỉnh.

Triển khai Đề án Thành phố Thông minh Bình Dương trong năm 2019; xây dựng Trung tâm tính toán hiệu năng cao phục vụ Đề án Thành phố thông minh Bình Dương. Tổ chức Lễ công bố Quyết định công nhận thị xã Bến Cát và Tân Uyên là đô thị loại III trực thuộc Tỉnh; lập và trình cấp có thẩm quyền xem xét Đề án thành lập thành phố Thuận An, Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương.

c) Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng

Tập trung chỉ đạo triển khai một số nhiệm vụ chủ yếu đẩy mạnh việc thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2019. Thường xuyên chỉ đạo rà soát, báo cáo tiến độ thực hiện và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các công trình trọng điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ X, bảo đảm dự án triển khai đúng tiến độ; chấn chỉnh công tác báo cáo tiến độ và tình hình xử lý các vướng mắc trong bồi thường, giải phóng mặt bằng một số công trình trọng điểm; chuyển giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án đền bù giải tỏa cho UBND cấp huyện thực hiện đối với các dự án đầu tư mới kể từ đầu năm 2019.

d) Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

Chỉ đạo đẩy mạnh công tác cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 05/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ; đã hoàn tất công tác cổ phần hóa đối với Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ và Công ty In Tổng hợp Bình Dương; tiếp tục thực hiện thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ và Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp. Tiếp và làm việc với Kiểm toán Nhà nước khu vực IV về tình hình sử dụng đất của các doanh nghiệp nhà nước trước, trong và sau khi cổ phần hóa.

e) Thông tin truyền thông

UBND tỉnh chủ động thông tin kịp thời đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn các chính sách và giải pháp chỉ đạo, điều hành quan trọng của Trung ương và địa phương thông qua nhiều hình thức; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về những sự kiện quan trọng, mô hình tốt, cách làm hay, người tốt, việc tốt nhằm tạo khí thế vui tươi, phấn khởi trong lao động, sản xuất, công tác học tập, thúc đẩy lao động sản xuất. Bên cạnh đó, UBND tỉnh coi trọng thông tin phản ánh của báo chí, người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư về các vấn đề bất cập, nổi cộm trên địa bàn được dư luận xã hội quan tâm; chỉ đạo làm rõ, xử lý kịp thời những vấn đề khó khăn, vướng mắc.

3. Phát triển toàn diện, hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân

Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng; tổ chức thực hiện tốt các chế độ, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với người có công với cách mạng; chỉ riêng dịp Tết Nguyên đán năm 2019, Tỉnh đã huy động từ các nguồn và chi khoảng 499,5 tỷ đồng để thực hiện các chính sách an sinh và phúc lợi xã hội, tăng 13% so với cùng kỳ năm 2018. Triển khai hiệu quả các mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh; ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động Quốc gia “Không còn nạn đói” đến năm 2025. Chỉ đạo đôn đốc và hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện tốt các quy định liên quan đến người lao động; theo dõi, kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp gặp khó khăn về lao động, đình lãn công. Tăng cường chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống tai nạn, đuối nước, thương tích trẻ em, các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em; thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình và các tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt công tác quản lý về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; tăng cường chỉ đạo, khắc phục tình trạng vi phạm đạo đức nhà giáo. Thường xuyên rà soát quy hoạch mạng lưới trường/lớp, đội ngũ giáo viên để có giải pháp điều chỉnh phù hợp, đáp ứng nhu cầu dạy và học; thường xuyên kiểm tra hoạt động của các nhóm trẻ, lớp mầm non độc lập tư thục. Tổ chức Hội thảo nâng cao chất lượng các môn thi trung học phổ thông quốc gia năm 2019; chỉ đạo phối hợp tổ chức tốt kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2019.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm quá tải các bệnh viện, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh phục vụ nhân dân; kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về khám, chữa bệnh tại các bệnh viện và phòng khám trung tâm y tế huyện. Chấp

thuận chủ trương tăng chỉ tiêu giường bệnh cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh lên 1.500 giường, tiếp quản và bàn giao cơ sở Bệnh viện chuyên khoa Lao và Bệnh viện chuyên khoa Tâm thần để Bệnh viện Đa khoa tỉnh bố trí các khoa quá tải; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư Bệnh viện 1.500 giường. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp an toàn thực phẩm, nhất là trong ngành giáo dục.

Tăng cường chỉ đạo quản lý hiệu quả hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng, lễ hội và công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh; triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng nếp sống văn minh đô thị; công tác quản lý lễ hội tiếp tục được dư luận xã hội quan tâm và đánh giá cao, nhất là Lễ hội rằm tháng Giêng.

4. Phát huy nguồn lực tài nguyên, tăng cường bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu

Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý đất đai, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định pháp luật, buông lỏng quản lý để xảy ra tình trạng lấn, chiếm đất, lãng phí đất đai; tập trung giải quyết các vấn đề bất cập trong quản lý, sử dụng đất nông trường. Tăng cường quản lý nhà nước và phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, kinh doanh tài nguyên, khoáng sản, xử lý nghiêm các vi phạm khai thác cát, sỏi, nhất khu vực lòng Hồ Dầu Tiếng. Chỉ đạo giải quyết đồng bộ, hiệu quả vấn đề rác thải nhựa; kiểm tra chất lượng và thông quan phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất của các doanh nghiệp sản xuất giấy.

Tăng cường quản lý, đảm bảo an toàn đập, hồ nước; sửa chữa các hạng mục hư hỏng công trình thủy lợi, công trình tiêu thoát nước trước mùa mưa lũ năm 2019; xây dựng phương án ứng phó thiên tai, ứng phó tình huống khẩn cấp. Tăng cường công tác phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm sông, suối, kênh, rạch, hồ chứa nước; giám sát chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường đối với các dự án, cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao trong quá trình vận hành, kịp thời phát hiện và xử lý theo quy định pháp luật; quan tâm công tác quan trắc, giám sát ô nhiễm môi trường.

5. Về công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tập trung chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân; chỉ đạo kiên quyết giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương cấp xã trong việc thực hiện giải quyết thỏa đáng, kịp thời, dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo của người dân và doanh nghiệp. Phối hợp tiếp công dân, xử lý tình trạng công dân địa phương tập trung khiếu kiện đông người, phức tạp tại các cơ quan Trung ương, nhất là trước và trong các kỳ họp Quốc hội.

Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 và thực hiện nghiêm quy định về tặng quà, nhận quà; ban hành Kế hoạch và thành lập Tổ công tác đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2018 của Tỉnh.

6. Xây dựng bộ máy; đảm bảo kỷ cương, kỷ luật hành chính; xây dựng, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp

Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII); đã rà soát và tinh giản 415 trường hợp. Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét sáp nhập Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore vào Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương; xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trực thuộc theo Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội¹⁰; đẩy mạnh thực hiện tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và y tế.

Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao; chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại hạn chế trong công tác tổ chức, cán bộ; rà soát việc thực hiện các quy định liên quan đến văn hóa công vụ. Chuẩn bị tổ chức thi tuyển công chức và xét tuyển viên chức tỉnh Bình Dương năm 2019; tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo các Sở: Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa – Thể thao và Du lịch.

Tích cực triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm, nền tảng xây dựng Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ⁽¹¹⁾ và hoàn thiện hệ thống quản lý văn bản và điều hành phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ⁽¹²⁾; đã ban hành Khung kiến trúc Chính phủ điện tử/chính quyền điện tử; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối liên thông trong xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng; thực hiện ký số đối với các văn bản điện tử gửi, nhận trên hệ thống quản lý văn bản điều hành của Tỉnh.

Đẩy mạnh triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và xây dựng các dịch vụ công trực tuyến theo lộ trình; chấn chỉnh hoạt động tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp; ban hành tiêu chuẩn cán bộ, công chức, viên chức và nhân sự làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp. Xây dựng, áp dụng, chuyển đổi và mở rộng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh giai đoạn 2019-2021; công bố danh mục Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

7. Về quốc phòng, an ninh, công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế

Chỉ đạo triển khai công tác quân sự, quốc phòng; chủ động các biện pháp xử lý tình huống liên quan đến quốc phòng, an ninh, quan hệ đối ngoại; thực hiện tốt công tác giao quân năm 2019. Tập trung triển khai tốt các giải pháp bảo vệ an ninh quốc gia, phòng chống tội phạm trong tình hình mới; tăng cường nắm tình hình, các biện

⁽¹⁰⁾ Nghị quyết về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021.

⁽¹¹⁾ Nghị quyết về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

⁽¹²⁾ Quyết định về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

pháp ứng phó, bảo vệ an toàn cao điểm Tết Nguyên đán, Rằm tháng giêng, Lễ 30/4, 1/5, 19/5, Lễ Phật đản. Tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 34/2013/QĐ-UBND ngày 04/11/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Câu lạc bộ phòng, chống tội phạm (2013-2018).

Triển khai đồng bộ, kịp thời, quyết liệt các biện pháp hiệu quả bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và phòng, chống cháy nổ. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ⁽¹³⁾; tăng cường các giải pháp cấp bách để triển khai các nhiệm vụ về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Thường xuyên tuyên truyền, thực hiện nghiêm các quy định về phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

Mở rộng và phát huy hiệu quả các hoạt động đối ngoại góp phần thu hút đầu tư, quảng bá hình ảnh Bình Dương. Tiếp và làm việc với các Đoàn chính quyền, doanh nghiệp một số nước; qua đó giới thiệu và mời gọi chính quyền, doanh nghiệp tăng cường hợp tác và đầu tư vào tỉnh. Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấp thuận tổ chức Diễn đàn Horasis năm 2019 tại tỉnh Bình Dương.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong 6 tháng đầu năm 2019, với quyết tâm, chỉ đạo, điều hành quyết liệt của UBND tỉnh, Thường trực UBND tỉnh cùng với sự cố gắng, đoàn kết, nhất trí của các cấp, các ngành, đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp và người dân; hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh luôn đảm bảo sự linh hoạt, chủ động, kịp thời, phù hợp với tình hình, tạo sự chuyển biến rõ rệt về kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạt được kết quả toàn diện trên các lĩnh vực; đa số các Chỉ số đánh giá chủ yếu của tỉnh đều có sự cải thiện về điểm số và thứ hạng trên bảng xếp hạng chung của cả nước. Kinh tế tiếp tục phát triển ổn định, hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu tăng trưởng cao so với cùng kỳ, dự kiến tỉnh sẽ hoàn thành đạt và vượt 31/31 chỉ tiêu kế hoạch năm 2019⁽¹⁴⁾; đặc biệt đến nay một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu đã đạt và vượt kế hoạch 5 năm 2016-2020⁽¹⁵⁾; duy trì thăng dư thương mại; hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trước kế hoạch; môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, số lượng doanh nghiệp đăng ký mới, đi vào hoạt động, thu hút đầu tư nước ngoài tăng cao; thu ngân sách đảm bảo theo dự toán, chi ngân sách hiệu quả và tiết kiệm; công tác quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy rừng được quan tâm; công tác quản lý trật tự đô thị được chấn chỉnh, tiếp tục đầu tư, nâng cao chất lượng các tiêu chí nâng cấp đô thị; an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán năm 2019 và các ngày lễ, kỷ niệm; công tác giáo dục đào tạo, giải quyết việc làm, chăm lo sức khỏe nhân dân, văn hóa – thể thao – du lịch, khoa học công nghệ, thông tin truyền thông tiếp tục được

⁽¹³⁾ Nghị quyết về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019-2021.

⁽¹⁴⁾ Các chỉ tiêu tăng trưởng cao so với cùng kỳ như: tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) (tăng 8,09% so với cùng kỳ), giá trị sản xuất các ngành: công nghiệp – xây dựng (tăng 7,65%), dịch vụ (9,35%), nông – lâm nghiệp và thủy sản (tăng 3,43%), kim ngạch xuất khẩu (13,5%), thu ngân sách (tăng 16%), tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội (tăng 12,02%),...

⁽¹⁵⁾ Các chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch nhiệm kỳ như: thu hút đầu tư nước ngoài (đạt 8,4 tỷ đô la Mỹ, vượt 20,3% KH nhiệm kỳ), tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 100%, KH: 100%), tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia (đạt 71,08%, KH: 70-75%), tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý (đạt 96%, KH: 90%), tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý (đạt 100%, KH: 100%).

quan tâm phát triển; giải quyết dứt điểm một số vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; trật tự an toàn giao thông được tăng cường, tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí (số người chết, số vụ và số người bị thương); quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế đạt được nhiều kết quả tích cực, vị thế, hình ảnh tỉnh Bình Dương được nâng lên đối với các đối tác, nhà đầu tư nước ngoài.

Một số tồn tại, hạn chế trong 6 tháng đầu năm 2019

- Tiến độ chuẩn bị một số nội dung trong Chương trình công tác của UBND tỉnh còn chậm, đề xuất dời thời gian hoặc không trình, trong đó có một số nội dung thông qua HĐND tỉnh; ngoài ra, có nhiều nội dung phát sinh phải bổ sung, gây bị động trong việc sắp xếp lịch làm việc của UBND tỉnh. Việc nghiên cứu, tham mưu xây dựng, trình và ban hành văn bản quy phạm pháp luật vẫn còn tình trạng chưa đảm bảo nội dung, thể thức theo quy định.

- Công tác phối hợp xử lý các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của nhiều cơ quan, địa phương và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau chưa hiệu quả, làm kéo dài thời gian xử lý. Tình trạng chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao vẫn còn.

- Khối lượng thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp so với kế hoạch năm; sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp còn khó khăn, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tiến độ công tác chỉnh trang đô thị, xây dựng nếp sống văn minh đô thị còn chậm so với tốc độ đô thị hóa; xử lý các tồn đọng phân lô bán nền trước đây của các địa phương còn chậm; các vi phạm về môi trường, xây dựng sai phép, trái phép, lấn chiếm, tái lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ, đường thủy còn xảy ra tại một số khu vực. Dịch tả lợn Châu Phi diễn biến phức tạp; thời tiết nắng nóng ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt của người dân.

- Dân số tăng cơ học nhanh chóng tiếp tục gây áp lực cho các ngành, địa phương, nhất là ngành giáo dục và y tế; việc triển khai xây dựng chính quyền điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước có nhiều hạn chế, dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3, 4 chưa nhiều.

- Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế còn chậm; các loại tội phạm tăng so với cùng kỳ và xảy ra nhiều vụ trọng án giết người; tình trạng vi phạm quy định an toàn giao thông còn nhiều, còn xảy ra ùn tắc giao thông tại một số tuyến đường trọng điểm; tình hình cháy nổ còn diễn biến phức tạp.

Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- *Về khách quan:* Tình hình thế giới và trong nước diễn biến phức tạp và còn nhiều khó khăn đã tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hệ thống văn bản pháp luật của Trung ương trên một số lĩnh vực chưa đồng bộ; việc chậm ban hành văn bản hướng dẫn thi hành một số Luật mới đã ảnh hưởng đến quá trình thực hiện.

- *Về chủ quan:* Chủ trương, cơ chế chính sách và các giải pháp chỉ đạo điều hành của tỉnh được chỉ đạo quyết liệt song việc tổ chức triển khai thực hiện của các cấp, các ngành có lúc còn chưa kịp thời. Một số nội dung chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh chưa được các ngành, địa phương giải quyết triệt để; chưa báo cáo kịp thời các khó khăn, vướng mắc để giải quyết. Một số ngành, địa phương chưa đề cao vai trò, trách nhiệm trong công tác tham mưu đề xuất những nội dung có liên quan đến hoạt động

quản lý của đơn vị mình. Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức tại một số cơ quan đơn vị chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính.

IV. ĐỊNH HƯỚNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, địa phương tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra trong 6 tháng đầu năm 2019, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra năm 2019; trong chỉ đạo điều hành 6 tháng cuối năm 2019, UBND tỉnh sẽ tập trung chỉ đạo:

1. Các cấp, các ngành tiếp tục quán triệt sâu sắc tinh thần “*Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bức phá, hiệu quả*” trong chỉ đạo, điều hành thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; tiếp tục triển khai nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết Trung ương 4, 5, 6, 7, 8 (khóa XII); rà soát, đánh giá, có giải pháp chấn chỉnh và khắc phục nhanh các hạn chế, tồn tại, yếu kém, nâng cao chất lượng các chỉ tiêu dự kiến đạt và vượt kế hoạch, phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2019. Phối hợp chuẩn bị tốt các nội dung của UBND tỉnh thông qua Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh và trình kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm 2019 theo Chương trình làm việc 6 tháng cuối năm 2019.

2. Tích cực đổi mới tư duy, cách làm, không né tránh, sáng tạo trong quản lý, điều hành; đổi mới phương thức làm việc bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt được hiệu quả thực chất. Tiếp tục đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu cơ quan, địa phương và cán bộ, công chức trong thực thi công vụ trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao; nghiêm túc thực hiện đầy đủ, có chất lượng và đảm bảo thời gian các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, gắn công tác chỉ đạo, triển khai với công tác theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra công vụ; khắc phục hiệu quả các tồn tại, hạn chế trong công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành và địa phương.

3. Triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển bền vững theo Quyết định số 681/QĐ-TTg ngày 04/6/2019⁽¹⁶⁾ và Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 20/5/2019⁽¹⁷⁾ của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ, coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm, tạo chuyển biến căn bản trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương; đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ về xây dựng Chính phủ điện tử, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, dịch vụ công, đảm bảo phục vụ tốt hơn người dân, doanh nghiệp; tăng cường phối hợp, không để xảy ra tình trạng trùng lặp, chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra, điều tra. Tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện, nâng cao các Chỉ số đánh giá cấp tỉnh.

4. Chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để nâng cao tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công kế hoạch năm 2019, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn; chủ động rà soát đánh giá khả năng giải ngân các dự án để kịp thời đề xuất điều chuyển vốn bổ sung cho các dự án có nhu cầu bức xúc. Tập trung triển khai hiệu quả các biện pháp phòng chống, ngăn ngừa Dịch tả lợn Châu Phi, phấn đấu đạt mức tăng trưởng khu vực nông nghiệp; nâng chất các tiêu chí đã đạt chuẩn nông thôn mới. Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, phát

⁽¹⁶⁾ Quyết định về việc ban hành Lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững Việt Nam đến năm 2030.

⁽¹⁷⁾ Chỉ thị về phát triển bền vững.

triển đồng bộ giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, khoa học công nghệ, thông tin truyền thông.

5. Khẩn trương thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo đề án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; đẩy mạnh phân cấp và gắn kết chặt chẽ với triển khai có hiệu quả các chính sách tinh giản biên chế theo quy định; tổ chức thi tuyển công chức và xét tuyển viên chức năm 2019. Tăng cường thực hiện tốt quy chế dân chủ, dân vận chính quyền, xây dựng “*chính quyền thân thiện, công sở thân thiện*” gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử. Triển khai thực hiện Quyết định số 733/QĐ-TTg ngày 14/6/2019 về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng, trình, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, khắc phục tình trạng xin lùi thời hạn trình; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện để ngăn chặn, xử lý, không để xảy ra tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

6. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả ba đột phá chiến lược gắn với thúc đẩy phát triển khu vực kinh tế tư nhân và nâng cao năng lực đổi mới, sáng tạo, tiếp cận, ứng dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tiếp tục có giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa và một cửa liên thông, phần mềm một cửa điện tử, phần mềm quản lý văn bản, phần mềm đánh giá công chức Bộ phận một cửa; đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; thường xuyên rà soát, nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

7. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu các cơ quan Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh nhằm đảm bảo chất lượng nội dung và yêu cầu thời gian. Tăng cường công tác thông tin truyền thông, góp phần tạo đồng thuận xã hội, khơi dậy niềm tự hào, khát vọng dân tộc, củng cố niềm tin cho người dân, doanh nghiệp; ngăn ngừa hiệu quả, không để các thông tin xấu, độc ảnh hưởng tới sự phát triển của doanh nghiệp, của đất nước.

8. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, HĐND tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của cộng đồng doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của Tỉnh.

Trên đây là báo cáo chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh 6 tháng đầu năm 2019 và định hướng chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2019./. *✍*

Nơi nhận:

- VPCP (vụ III, Vụ Tổng hợp), Q/Khu 7;
- TT.TU, Đoàn ĐBQH tỉnh, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- VPTU và các Ban Đảng; VP.ĐDBQH tỉnh, VP.HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh và các đoàn thể; TAND, VKSND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các phòng: TH, NC, KTTH, KTN, KGVX, TD, DT, HCTC, KSTTHC, TTHCC;
- Lưu: VT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Liêm



PHỤ LỤC I

Kết quả thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ
(Kèm theo Báo cáo số 17/BK-UBND ngày 28 /6/2019)

Số đề án phải trình trong 6 tháng đầu năm 2018				Tổng số đề án đã trình thuộc CTCT 6 tháng đầu năm	Số đề án đã ban hành thuộc CTCT 6 tháng đầu năm	Số đề án chưa trình	Tỷ lệ đề án đã trình so với tổng số đề án phải trình
Số đề án giao đầu năm	Số đề án giao thêm	Số đề án xin chuyển, xin rút khỏi CTCT 6 tháng đầu năm	Tổng số				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)

Ghi chú: UBND tỉnh không có nội dung trong Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

PHỤ LỤC II

Kết quả thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao cho địa phương

(Kèm theo Báo cáo số 177 /BC-UBND ngày 28 /6/2019)

1. Thống kê kết quả thực hiện:

- Tổng số nhiệm vụ giao: 62;
- + Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 55, trong đó: Đúng hạn: 55; quá hạn: 0.
- + Số nhiệm vụ chưa hoàn thành: 07, trong đó, Trong hạn: 07; quá hạn: 0.

2. Thống kê chi tiết các nhiệm vụ chưa hoàn thành quá hạn: Không có.



PHỤ LỤC III

Thông kê nhiệm vụ giao các Bộ, cơ quan liên quan đến địa phương nhưng chưa được các Bộ, cơ quan triển khai thực hiện (đã quá hạn)

(Kèm theo Báo cáo số 477 /BC-UBND ngày 28 /6/2019)

TT	Văn bản giao nhiệm vụ	Nội dung nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Bộ, cơ quan được giao nhiệm vụ	Ghi chú
1	Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ	Quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế làm cơ sở để UBND cấp tỉnh, ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế. <i>(Điểm a Khoản 1 Điều 17)</i>		Bộ Y tế	Trong thời gian Bộ Y tế chưa quy định chi tiết hướng dẫn, UBND cấp tỉnh lấy ý kiến bằng văn bản của Bộ Y tế và Bộ Tài chính làm cơ sở ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế.
2	Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính	Quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo. <i>(Điểm a Khoản 2 Điều 8)</i>		Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trong thời gian Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa quy định chi tiết hướng dẫn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lấy ý kiến bằng văn bản của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo trước khi thực hiện.